TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 09/9/2020.
Về việc: " T/c ly hôn "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Kim Doãn.

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Nguyễn Hữu Phúc

2. Ông Huỳnh Trung Thảo.

- *Thư ký phiên toà*: Ông Nguyễn Văn Đục - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 234/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2020 về việc *" Tranh chấp ly hôn "*.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2020.

Theo Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2020/QĐST-DS ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông. Giữa :

- *Nguyên đơn*: Lê Thị Yến L, sinh năm 1991.

Địa chỉ: ấp U, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Huỳnh Văn T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp U, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp

Nguyên đơn chị Lê Thị Yến L có mặt tại phiên tòa. Bị đơn anh Huỳnh Văn T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các lời khai tại Toà án nhân dân huyện Tam Nông, nguyên đơn chị Lê Thị Yến L trình bày :

1. Về hôn nhân:

Qua một thời gian tìm hiểu và được sự đồng ý của hai gia đình, tôi và anh Huỳnh Văn T kết hôn với nhau vào năm 2011, chúng tôi có đăng ký kết hôn theo luật định, giấy chứng nhận kết hôn số 22 ngày 24/3/2011 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Sau khi cưới chúng tôi rất hạnh phúc, đến năm 2019 thì chúng tôi luôn xảy ra mâu thuẩn và chúng tôi đã sống ly thân nhau từ tháng 10/2019 đến nay. Nguyên nhân do chồng tôi không lo làm ăn chỉ biết chơi bời lêu lỏng, không lo cho gia đình, cho vợ con. Trong thời gian sống ly thân chúng tôi không gặp nhau nên không tự hàn gắn lại với nhau được, hai bên gia đình cũng không giải quyết gì cho chúng tôi. Hôm nay tôi thấy tình cảm không còn, cuộc sống vợ chồng không thể tiếp tục nên yêu cầu được ly hôn.

2. Về con chung:

Chị L khai: Trong thời gian sống chung, chúng tôi có với nhau một đứa con tên Huỳnh Lê Nhật K, sinh ngày 06/01/2012.

3. Về tài sản chung: Chị L khai: Chúng tôi không có tài sản chung.

4. Về nợ chung: Chị L khai: Chúng tôi không nợ ai và cũng không ai nợ chúng tôi.

Bị đơn anh Huỳnh Văn T đã nhận đầy đủ các thủ tục mà Tòa án đã tống đạt như: Thông báo thụ lý số: 234/2020/TB-TLVA ngày 01/7/2020; Thông báo số 16/TB-TA ngày 20/7/2020; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 22/TB-TA ngày 20/7/2020; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ số 06/TB-TA ngày 29/7/2020; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 25/TB-TA ngày 29/7/2020; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ số 08/TB-TA ngày 10/8/2020; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/8/2020 và quyết định hoãn phiên tòa số: 16/2020/QĐST-DS ngày 25/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông nhưng anh Huỳnh Văn T không có ý kiến trình bày của mình và cũng không đến Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. *Về tố tụng*:

Xét yêu cầu của chị Lê Thị Yến L yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Văn T, địa chỉ ấp X, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp căn cứ vào các Điều 28, 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông.

Về xét xử vắng mặt: Nguyên đơn chị Lê Thị Yến L có mặt tại phiên tòa, bị đơn anh Huỳnh Văn T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử là phù hợp với Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Về hôn nhân*:

Quan hệ vợ chồng giữa chị Lê Thị Yến L và anh Huỳnh Văn T là hoàn toàn tự nguyện, trước khi kết hôn anh chị có tìm hiểu nhau, anh chị tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn theo luật định. Sau khi cưới anh chị sống rất hạnh phúc, đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn và anh chị đã ly thân từ tháng 10/2019 đến nay. Nguyên nhân do anh T luôn chơi bời lêu lỏng, không lo làm ăn, không quan tâm chăm sóc gia đình, cho vợ con. Trong thời gian sống ly thân hai người không gặp nhau nên không tự hàn gắn lại với nhau được. Hôm nay chị L yêu cầu ly hôn với anh T do tình cảm không còn, cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét yêu cầu của chị L là có căn cứ. Bởi vì: trong thời gian sống ly thân anh chị không gặp nhau nên không tự hàn gắn lại với nhau được, hai bên gia đình cũng không giải quyết gì cho hai người. Tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của tòa án cho anh Huỳnh Văn T nhưng anh T không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị L. Từ những căn cứ trên, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Yến L đối với anh Huỳnh Văn T là phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. *Về con chung*:

Chị L khai: trong thời gian sống chung anh chị đã có với nhau một đứa con tên Huỳnh Lê Nhật K, sinh ngày 06/01/2012. Tại phiên tòa hôm nay chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng. Tuy nhiên việc giao con cho ai nuôi, cần phải xem xét mọi mặt về quyền lợi của con chưa thành niên. Xét thấy, trong thời gian anh chị sống ly thân và hiện nay cháu Nhật K sống với chị L, hơn nửa hiện cháu Nhật K có nguyện vọng được sống với Mẹ sau khi Ba Mẹ ly hôn. Căn cứ Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu về việc nuôi con của chị Lê Thị Yến L là phù hợp.

Tại phiên tòa hôm nay chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con hàng tháng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. *Về tài sản và nợ chung:* Không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. *Về án phí*: Chị L phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 56; 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Điểm a, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử :

1. Về hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Yến L đối với anh Huỳnh Văn T.

Cho chị Lê Thị Yến L ly hôn với anh Huỳnh Văn T.

2. Về con chung: Giao cháu Huỳnh Lê Nhật K, sinh ngày 06/01/2012 cho chị Lê Thị Yến L được tiếp tục nuôi dưỡng (Hiện cháu K sống với chị L). Anh Huỳnh Văn T không cấp dưỡng nuôi con hàng tháng (Do chị L không yêu cầu).

Anh Huỳnh Văn T được quyền đến thăm con theo quy định pháp luật không ai được ngăn cản.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình:

Chị Lê Thị Yến L phải nộp án phí ly hôn là 300.000 đồng nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002484, quyển số 0050 ngày 01/7/ 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông.

Án xử công khai, có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho nguyên đơn có mặt được biết có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Báo cho bị đơn vắng mặt được biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết bản án theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được Thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh,
- VKSND huyện,
- Chi cục THA dân sư huyện,
- Đương sự,
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Kim Doãn

Các Hội Thẩm **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Kim Doãn

Nơi nhận
- TAND tỉnh.
- VKSND huyện.
- Chi cục THA dân sư huyệnï.
- Đương sự.
- Lưu HS DS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kim Doãn